TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/DS-ST
Ngày: 15/04/2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chí

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyến - *Thư ký tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa*:** Bà **Đinh Hương Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2024 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 811/2023/TLST-DS ngày 15/12/2023 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXX-DS, ngày 28/02/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 58/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); Địa chỉ: Lầu 8, 266 -268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Lê Duy H; Địa chỉ: Số A đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/10/2023 và bản tự khai nguyên đơn và đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 01/04/2022 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi Nhánh Quận 7 có ký với ông Lê Duy

H hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ, ông Lê Duy H đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền 19.934.000 đồng. Từ ngày kích hoạt ông Lê Duy H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 4.276.226 đồng. Ngày 19/06/2023, do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Sacombank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Mặc dù Sacombank thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc để yêu cầu ông H có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Sacombank cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông H trả nợ. Tuy nhiên, ông H vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 15/4/2024 số tiền của khoản nợ là 31.665.111 đồng, trong đó nợ gốc 23.413.207 đồng, lãi quá hạn 8.251.904 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Duy H phải trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Sacombank tổng số nợ 31.665.111 đồng. Yêu cầu ông Lê Duy H tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 16/4/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ để đến Tòa ghi bản tự khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không đến Tòa nên Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Lê Duy H nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện ông Lê Duy H về hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ông H có hộ khẩu tạm trú tại địa chỉ số 551/7 đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án đã triệu tập ông Dũng có mặt và ông H vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là đúng với thủ tục được quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[3] Căn cứ trình bày của đại diện nguyên đơn trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng 01/04/2022 đã được Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ký với ông Lê Duy H ngân hàng đã đồng ý cấp cho ông H thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng mục đích vay vốn để tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp tín dụng ông H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 19.934.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 4.276.226 đồng, số nợ tính đến ngày 15/4/2024 là 31.665.111 đồng, trong đó nợ gốc: 23.413.207, lãi quá hạn: 8.251.904 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 19/06/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Lê Duy H thanh toán một lần ngay

sau khi bản án có hiệu lực pháp luật toàn bộ số nợ tạm tính đến ngày 15/4/2024 là 31.665.111 đồng. Và Ngân hàng yêu cầu ông H phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/4/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng. Như vậy giữa ông H và Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với bị đơn ông Lê Duy H .

Buộc ông Lê Duy H phải có trách nhiệm thanh toán một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến 15/4/2024 là 31.665.111 đồng (Ba mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi lăm ngàn một trăm mười một đồng), trong đó nợ gốc 23.413.207 (Hai

mươi ba triệu bốn trăm mười ba ngàn hai trăm lẻ bảy đồng), lãi quá hạn 8.251.904 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi mốt ngàn chín trăm lẻ bốn đồng).

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được quyền tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 16/4/2024 cho đến khi ông H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí:

Ông Lê Duy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.583.255 đồng.

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được hoàn lại số tiền 652.159 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2023/0013153 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình